

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý III và sơ kết 9 tháng đầu năm 2020

Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và Văn bản số 1544/TTCT-KHTH ngày 08/9/2020 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo kết quả công tác quý III/2020 và 9 tháng đầu năm 2020, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng quý III và 9 tháng đầu năm 2020 như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUÝ III NĂM 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

Các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai 35 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 42 đơn vị; đã kết thúc 08 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 28 đơn vị, ban hành kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra đối với 28 đơn vị.

b) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách: triển khai 29 cuộc thanh tra đối với 36 đơn vị; đã kết thúc 07/29 cuộc, phát hiện số tiền sai phạm 2.713,4 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 2.496,6 triệu đồng, đã thu hồi được 1.087,8 triệu đồng.

- Lĩnh vực đầu tư xây dựng: đang tiến hành 03 cuộc thanh tra với 03 đơn vị (02 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 01 cuộc kiểm tra đột xuất).

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất: triển khai 03 cuộc thanh tra đối với 03 đơn vị, đã kết thúc 01/03 cuộc. Qua thanh tra, đã kịp thời yêu cầu tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra thiếu sót, vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai.

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

Các tổ chức thanh tra chuyên ngành đã thực hiện 93 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 109 tổ chức và 664 cá nhân, tập trung vào các lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, tài chính, tài nguyên môi trường...

b) Kết quả thanh tra

Đã kết thúc 34/93 cuộc thanh tra, kiểm tra, phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 986,2 triệu đồng; kiến nghị và thu hồi số tiền sai phạm 986,2 triệu đồng; ban hành các quyết định xử phạt hành chính đối với 12 tổ chức và 328 cá nhân, nộp ngân sách số tiền xử phạt vi phạm hành chính 820 triệu đồng.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 1.057 lượt/284 công dân (tiếp thường xuyên: 901 lượt/218 công dân, tiếp định kỳ và tiếp đột xuất của lãnh đạo: 156 lượt/66 công dân).

Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng; đề nghị giải quyết về chế độ chính sách cho người lao động...

Qua tiếp công dân, có 101 vụ việc phải xử lý, trong đó có 51 vụ việc cũ và 50 vụ việc mới phát sinh; có 68 vụ đã được giải quyết, đang giải quyết 33 vụ việc. Kết quả phân loại, xử lý vụ việc cho thấy, có 36 vụ việc thuộc lĩnh vực hành chính, 01 vụ việc thuộc lĩnh vực tư pháp, 06 vụ việc thuộc lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội khác, không có vụ việc liên quan đến phòng, chống tham nhũng và 58 vụ việc phản ánh, kiến nghị khác. Trong số các vụ việc công dân đến khiếu nại, phản ánh, kiến nghị có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết hết thẩm quyền; có vụ việc đã được các cơ quan hành chính có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến nơi tiếp công dân để kiến nghị, đề nghị xem xét, giải quyết.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Các cơ quan hành chính tiếp nhận 85 lượt đơn khiếu nại, tố cáo (71 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo). Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp: 43 đơn (39 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo), trong đó đơn chuyển từ quý II sang là 13 đơn.

Qua phân loại, xử lý đơn, có 43 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực hành chính; theo trình tự giải quyết có 19 đơn chưa được giải quyết, 09 đơn đã được giải quyết lần đầu, 15 đơn đã được giải quyết lần 2. Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 12 văn bản hướng dẫn công dân, 19 văn bản chuyển đơn khiếu nại, tố cáo đến Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các sở, ngành để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu giải quyết, 12 văn bản đôn đốc giải quyết.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Đơn khiếu nại

Tổng số đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 39 đơn; đã giải quyết bằng quyết định, văn bản hành chính 21/39 đơn, đạt tỷ lệ 53,8%. Qua giải quyết khiếu nại, có 21 vụ việc khiếu nại sai; các quyết định, văn bản cơ bản được thực hiện nghiêm túc; trong quá trình giải quyết khiếu nại, công dân rút 10 đơn khiếu nại sau khi được giải thích, thuyết phục.

b) Đơn tố cáo

Tổng số đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh là 04 đơn, đã giải quyết được 03/04 đơn, đạt tỷ lệ 75%; ban hành 03 kết luận giải quyết tố cáo, qua phân tích 03 đơn đã giải quyết, nội dung tố cáo sai.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện; công tác phổ biến tuyên truyền chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng thường xuyên được các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc. UBND tỉnh đã ban hành Báo cáo đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng gửi Thanh tra Chính phủ.

Các tổ chức thanh tra đã triển khai, thực hiện 04 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đã kết thúc 01/04 cuộc. Qua thanh tra phát hiện sai phạm và kiến nghị thu hồi 760,3 triệu đồng do vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đã thu hồi số tiền 670,3 triệu đồng. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được 21 trường hợp theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

Trong 9 tháng đầu năm 2020, đã triển khai 72 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính đối với 164 đơn vị; trong đó có 67 cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch được duyệt, 05 cuộc đột xuất. Đến thời điểm báo cáo đã kết thúc 46 cuộc thanh tra, kiểm tra; đã ban hành kết luận thanh tra, kiểm tra đối với 64 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 64 đơn vị hạn chế, thiếu sót, sai phạm thuộc các lĩnh vực tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng, quản lý và sử dụng đất đai, trong đó có 36 đơn vị có sai phạm liên quan đến tài chính, ngân sách trong các lĩnh vực với tổng số tiền với số tiền 8.498,3 triệu đồng; kiến nghị xử lý thu hồi về kinh tế với tổng số tiền 8.260,4 triệu đồng, thu hồi 123.302,7 m² đất; đã thu hồi 6.053,1 triệu đồng; yêu cầu thu về quỹ, trả lại các cá nhân 238,6 triệu đồng; kiến nghị, yêu cầu các đơn vị tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm.

b) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực

- Lĩnh vực quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Triển khai 61 cuộc thanh tra đối với 142 đơn vị, đã kết thúc 39/61 cuộc. Qua thanh tra, phát hiện số tiền sai phạm 5.527,2 triệu đồng, kiến nghị thu hồi 5.505,4 triệu đồng; đã thu hồi được 4.721,0 triệu đồng; yêu cầu thu về quỹ, trả lại các cá nhân, giảm trừ thanh quyết toán 21,8 triệu đồng.

- Lĩnh vực đầu tư xây dựng: Triển khai 03 cuộc thanh tra đối với 13 đơn

vị; ban hành kết luận thanh tra 02 cuộc; qua thanh tra đã phát hiện và kiến nghị xử lý thu hồi số tiền sai phạm 186,6 triệu đồng.

- Lĩnh vực quản lý, sử dụng đất: Triển khai 07 cuộc thanh tra đối với 8 đơn vị, đã ban hành kết luận thanh tra 05 cuộc; qua thanh tra đã yêu cầu các đơn vị tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra sai phạm; kiến nghị các đơn vị nộp tiền thuế, phí vệ sinh môi trường, truy thu thuế thu nhập cá nhân với tổng số tiền 71 triệu đồng; kiến nghị thực hiện các thủ tục để thu hồi 123.302,7m² đất.

2. Thanh tra chuyên ngành

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

Thực hiện 225 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 242 tổ chức và 1.598 cá nhân, tập trung vào các lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y dược tư nhân, tiêu chuẩn đo lường, xây dựng, tài chính, tài nguyên môi trường...

b) Kết quả thanh tra:

Đã kết thúc 166/225 cuộc, phát hiện sai phạm về kinh tế và kiến nghị thu hồi số tiền sai phạm 1.289,9 triệu đồng; yêu cầu giảm trừ thanh, quyết toán 726,4 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực đối với 27 tổ chức và 1.058 cá nhân, nộp ngân sách số tiền 2.030,5 triệu đồng.

3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thi hành pháp luật về thanh tra; Thanh tra tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-TTr ngày 11/3/2020 kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra năm 2020; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về thanh tra. Trong 9 tháng đầu năm đã tiến hành và kết thúc 08/13 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm đối với 18 cơ quan, đơn vị. Từ kết quả thanh, kiểm tra đã yêu cầu các cơ quan, đơn vị chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được chỉ ra.

4. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, quán triệt các quy định pháp luật về công tác thanh tra, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan hành chính tăng cường, nâng cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện chương trình kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt, kết hợp việc triển khai các cuộc thanh tra với công tác kiểm tra trách nhiệm trong triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; ban hành Văn bản số 74/UBND-NC ngày 05/02/2020 về việc chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra. Thường xuyên rà soát, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục

chỉ đạo đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Trong 9 tháng đầu năm 2020, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 2.344 lượt/996 công dân (tiếp thường xuyên: 1.857 lượt/763 công dân, tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo: 487 lượt/233 công dân), với tổng số 412 vụ việc, trong đó, vụ việc cũ 204, vụ việc mới phát sinh 208.

Các nội dung công dân trình bày chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đất đai, công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, các tranh chấp đất đai và chế độ chính sách đối với người lao động.

Về nội dung phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân: Xử lý, phân loại 412 vụ việc theo các lĩnh vực, có 175 vụ việc thuộc lĩnh vực hành chính; 04 vụ việc thuộc lĩnh vực tư pháp; 01 vụ việc thuộc lĩnh vực phòng, chống tham nhũng; 28 vụ việc thuộc lĩnh vực chính trị, văn hoá xã hội; 204 vụ việc phản ánh, kiến nghị khác. Trong đó, có nhiều vụ việc đã được xem xét, giải quyết hết thẩm quyền, nhiều vụ việc đã được các cơ quan hành chính có các văn bản trả lời nhưng công dân vẫn đến trụ sở tiếp công dân để đề nghị xem xét giải quyết.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Tổng số đơn các cơ quan hành chính tiếp nhận là 252 đơn khiếu nại, tố cáo (gồm 176 khiếu nại, 76 tố cáo). Số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các cơ quan hành chính các cấp phải giải quyết trong kỳ là 112 đơn (trong đó số đơn năm 2019 chuyển sang là 09 đơn), gồm: 98 đơn khiếu nại, 14 đơn tố cáo.

Qua phân loại, xử lý đối với đơn thuộc thẩm quyền cho thấy: Theo trình tự giải quyết có 19 đơn chưa được giải quyết, 59 đơn giải quyết lần đầu, 34 đơn đã được giải quyết lần 2. Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 42 văn bản hướng dẫn công dân và 44 phiếu chuyển đơn khiếu nại, tố cáo đến UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành để tham mưu giải quyết theo quy định; 33 văn bản đơn đốc giải quyết.

3. Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

a) Đơn khiếu nại:

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết bằng quyết định giải quyết: 80/98 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 81,6%. Qua phân tích 80 vụ việc đã giải quyết, có 78 đơn khiếu nại sai; 02 đơn khiếu nại có nội dung khiếu nại đúng và nội dung khiếu nại không có cơ sở, đã khôi phục quyền lợi cho người khiếu nại; thông qua giải thích thuyết phục có 20 vụ công dân rút đơn. Các quyết định giải quyết khiếu nại cơ bản được thực hiện nghiêm túc.

b) Đơn tố cáo:

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã giải quyết được 13/14 đơn tố cáo, đạt tỷ lệ 92,9%; ban hành 10 kết luận giải quyết tố cáo, 03

quyết định đình chỉ giải quyết tố cáo do công dân rút toàn bộ nội dung tố cáo. Qua phân tích 13 đơn tố cáo đã giải quyết có 11 vụ việc nội dung tố cáo sai, 01 vụ việc tố cáo đúng, 01 vụ việc tố cáo đúng một phần.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư liên quan đến Đại hội Đảng các cấp

UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã thực hiện nghiêm túc Kế hoạch tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng các cấp. Trong 9 tháng đầu năm 2020 đã tiếp nhận 09 đơn tố cáo, phản ánh liên quan đến nhân sự Đại hội; đã giải quyết 08/09 đơn, còn 01 đơn chuyên cấp ủy khóa mới giải quyết theo quy định tại Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương; trong số 08 đơn đã giải quyết, có 07 đơn có nội dung tố cáo, phản ánh sai, 01 đơn có nội dung tố cáo đúng đã yêu cầu đưa ra khỏi cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025.

5. Kết quả rà soát, giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài. Theo tiêu chí tại mục 1, Phần II, Kế hoạch số 363/KH-TTCTP, trên địa bàn tỉnh có 09 vụ việc đã có quyết định giải quyết lần hai của Chủ tịch UBND tỉnh nhưng công dân vẫn đề nghị xem xét, giải quyết. Đến thời điểm báo cáo, Tổ công tác được thành lập theo Quyết định số 656/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh đã rà soát, đề xuất phương án giải quyết và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh 09/09 vụ việc, cụ thể:

- Tổ chức đối thoại 07/09 vụ việc, trong đó: sau khi đối thoại đã ra Thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết 04 vụ việc; 02 vụ việc đã được xem xét vận dụng chính sách để hỗ trợ cho công dân, công dân đã chấm dứt yêu cầu giải quyết (vụ việc ông Vy Văn Tùy ở Lộc Bình và vụ việc bà Thìn Thị Bình ở thành phố Lạng Sơn); 01 vụ việc đang được xem xét vận dụng chính sách để giải quyết (vụ việc bà Hoàng Thị Giáo, Hoàng Thị Phương ở Đình Lập).

- 01/09 vụ việc công dân không đến dự đối thoại mặc dù đã được mời nhiều lần; 01/09 vụ việc chưa tổ chức đối thoại được do công dân sức khỏe yếu.

UBND tỉnh cũng đã chủ động xin ý kiến Thanh tra Chính phủ vụ việc ông Trịnh Chấn Hính ở thành phố Lạng Sơn (đã có Quyết định giải quyết lần 2 của Tổng cục trưởng Tổng cục địa chính, nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường, bác khiếu nại của ông Hính), hiện nay đang chỉ đạo việc xem xét hỗ trợ bảo đảm an sinh, do ông Hính là người cáo tuổi, tàn tật.

6. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Năm 2020 là năm diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Tiếp công dân; chủ động nắm tình hình, tăng cường đối thoại với công dân, nhất là ở địa bàn, lĩnh vực phát sinh nhiều đơn thư, phát sinh vụ việc đông người, gắn việc tiếp công dân với giải quyết

kiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; chủ động kiểm tra xử lý, giải quyết đơn thư liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng bộ các cấp.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 96/UBND-BTCD ngày 10/02/2020 thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 01/4/2020 về việc tổ chức triển khai thực hiện Kết luận thanh tra số 2318/KL-TTr ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ; trong đó chấn chỉnh khắc phục các hạn chế, tồn tại trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, với tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc, cầu thị, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc Quy chế Bí thư Tỉnh ủy tiếp công dân, đối thoại và xử lý những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, được ban hành theo Quyết định số 1933-QĐ/TU ngày 25/9/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; kịp thời phối hợp đề xuất vụ việc và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vụ việc, phục vụ Bí thư Tỉnh ủy tiếp công dân.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã chủ động nắm tình hình địa bàn, tập trung thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết các vụ việc mới phát sinh và xử lý giải quyết các vụ việc phức tạp. Do vậy, trong 9 tháng đầu năm 2020 tuy phát sinh một số vụ việc đông người nhưng nhìn chung trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, không phát sinh hình thành "điểm nóng" về khiếu nại, tố cáo.

Thanh tra tỉnh tổ chức Lớp trực tuyến bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, công tác hoà giải tranh chấp đất đai và giải quyết tranh chấp đất ở 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) với 3.160 người tham dự (báo cáo viên là Vụ trưởng Vụ Pháp chế Thanh tra Chính phủ).

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiếp tục được các cấp, các ngành chú trọng thực hiện, tập trung vào tuyên truyền các văn bản như: Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối công tác kê khai tài sản và kiểm soát tài sản thu nhập; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 07/01/2016 triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí giai đoạn 2016-2020... Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các trường Trung học phổ thông, chuyên nghiệp, dạy nghề theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Trong 9 tháng đầu năm, công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí tiếp tục được quan tâm. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật với nhiều hình thức phong phú, thiết thực như thông qua các buổi sinh hoạt định kỳ tại cơ quan, đơn vị, đoàn thể, trường học, các buổi họp thôn, khối phố, tuyên truyền lưu động để phổ biến tới nhiều đối tượng và nhân dân trên địa bàn; trong kỳ báo cáo đã treo 20 băng zôn tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng; lắp đặt 100 pano áp phích; tuyên truyền lưu động 35 buổi ước khoảng 70.000 lượt người nghe; truyền thông trực tiếp 121 lần/7.005 lượt người nghe.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện nghiêm túc quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. UBND tỉnh đã thực hiện công khai Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định. Các lĩnh vực, nội dung phải công khai minh bạch (như việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn...) đã được các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai với nhiều hình thức, như: niêm yết tại trụ sở, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên trang thông tin điện tử, họp báo và cung cấp thông tin cho báo chí...; duy trì hoạt động thường xuyên của số điện thoại “đường dây nóng”, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các đơn vị sử dụng ngân sách thường xuyên rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công để sửa đổi, bổ sung theo các quy định; việc xây dựng chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã cụ thể hoá các quy định của Nhà nước cho phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị mình gắn với thực hành tiết kiệm chống lãng phí; kết quả thực hiện chế độ tự chủ đã tiết kiệm được kinh phí để mua sắm trang bị phương tiện phục vụ công tác và tăng thêm thu nhập nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức, viên chức.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng; trong kỳ báo cáo không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm các quy định về việc dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định hoặc vì mục đích vụ lợi.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các

cấp; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 21/01/2020 về việc kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2020; Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn năm 2020. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã xây dựng kế hoạch tổ chức tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc.

Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; duy trì “đường dây nóng” và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Đến kỳ báo cáo chưa tiếp nhận phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp qua đường dây nóng và hộp thư điện tử.

d) Việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi theo quy định, đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 36 trường hợp.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập.

g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

Trong kỳ báo cáo không có người đứng đầu để xảy ra tham nhũng bị xử lý.

h) Việc thực hiện cải cách hành chính; áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành

Tiếp tục ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa, giảm bớt thời gian phải giải

quyết nhiều thủ tục hành chính. Theo kết quả Bảng xếp hạng cải cách hành chính năm 2019, chỉ số cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2019 đạt 80,33/100 điểm, xếp hạng 42/63 tỉnh, thành phố; thuộc nhóm B (nhóm đạt kết quả chỉ số cải cách hành chính từ trên 80% đến dưới 90). Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh tiếp nhận 26.300 hồ sơ, đã giải quyết 24.262 hồ sơ, trước hạn 12.012 hồ sơ (*chiếm tỷ lệ 49,52%*), đúng hạn 12.202 hồ sơ (*chiếm tỷ lệ 50,29%*), trễ hạn 48 hồ sơ (*chiếm tỷ lệ 0,19%*); 2.038 hồ sơ đang giải quyết, trong đó có 07 hồ sơ quá thời hạn giải quyết (05 hồ sơ lĩnh vực Lý lịch tư pháp và 02 hồ sơ lĩnh vực Quốc tịch).

Đến nay, các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và hầu hết các xã, phường, thị trấn đã thực hiện ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết công việc. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thanh toán trả lương qua tài khoản, đến nay đã có 97,2% đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình của một tỉnh miền núi, mạng lưới máy ATM chủ yếu tập trung tại các khu dân cư tập trung, đối với địa bàn vùng sâu, vùng xa của các huyện việc thanh toán trả lương qua tài khoản thực hiện chưa được thuận lợi; hiện nay do chưa có đầy đủ quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nên hiệu quả phòng ngừa thông qua trả lương qua tài khoản chưa cao.

3. Kết quả phát hiện và xử lý tham nhũng, lãng phí

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời phát hiện, phòng ngừa tham nhũng. Qua hoạt động tự kiểm tra, thanh tra nội bộ chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

b) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử

- Qua thanh tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng tại UBND các huyện: Bắc Sơn, Bình Gia, Văn Quan, Văn Lãng, Đình Lập, Lộc Bình, Cao Lộc, Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn, đã phát hiện có dấu hiệu sai phạm về tham nhũng, Thanh tra tỉnh đã chuyển hồ sơ vụ việc sang cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh xử lý theo quy định. Đến thời điểm báo cáo, đã khởi tố 01 vụ, 01 bị can về tội Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản (tội về tham nhũng) và Lừa đảo tài sản đối với Vi Văn Linh, nguyên chuyên viên phòng Nông nghiệp huyện Chi Lăng, Lạng Sơn với số tiền 195.626.720 đồng, đã thu hồi 195.626.720 đồng; khởi tố 01 vụ, 01 bị can về tội Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng đối với Bùi Văn Cường, nguyên Phó trưởng Ban quản lý Dự án bảo vệ và phát triển rừng huyện Đình Lập; yêu cầu chân chính, rút kinh nghiệm đối với các huyện còn lại.

- Việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động điều tra, truy tố

+ Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Chi Lăng đã khởi tố bị can Nguyễn Mạnh Tùng, thủ quỹ phòng Lao động, thương binh, xã hội - dân tộc huyện Chi Lăng về tội Tham ô tài sản với số tiền 405.016.900 đồng, đã thu hồi 405.016.900 đồng.

+ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh khởi tố bị can Nguyễn Đình Duyệt, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về tội Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ với số tiền 2.016.290.715 đồng (đã khắc phục nộp ngân sách Nhà nước 881.886.000 đồng).

4. Kết quả thanh tra thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, đã triển khai, thực hiện 13 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, đã kết thúc 10/13 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các cơ quan, đơn vị được thanh tra đã quan tâm triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tuy nhiên một số đơn vị chưa thực hiện đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn; việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đảm bảo trình tự, thủ tục; nội dung kê khai tài sản thu nhập còn chưa đầy đủ thông tin. Qua thanh tra, đã kiến nghị xử lý thu hồi 3.299,6 triệu đồng do vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đã thu hồi số tiền 2.224,5 triệu đồng và trả lại các cá nhân 447,5 triệu đồng.

5. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh thường xuyên quan tâm, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng; chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh và có văn bản trả lời đối với thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên chuyển đến. Các cơ quan Thanh tra, Tư pháp... ở tỉnh và huyện đã tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng đến các thành viên, hội viên và nhân dân.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiên quyết trong phát hiện, xử lý trong đó xác định phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; gắn phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng, thực hiện cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính các cấp.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 9 tháng đầu năm 2020, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thanh tra đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; chất lượng các cuộc thanh tra tiếp tục được nâng lên đáp ứng tốt hơn **yêu cầu nhiệm vụ**; xử lý tốt việc tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được UBND tỉnh **xác định là một nhiệm vụ trọng tâm** để tập trung chỉ đạo, xử lý, giải quyết kịp thời. Nhận thức về trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân có chuyển biến tích cực, nhất là sau khi thực hiện Kết luận số 2318/KL-TTtr ngày 23/12/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ, tình trạng ủy quyền tiếp công dân định kỳ **thay cho người đứng đầu** đã chấm dứt; công tác phối kết hợp giữa các cơ quan hành chính và giữa cơ quan hành chính với các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân các cấp tiếp tục được duy trì và phát huy được hiệu quả trong tư vấn, giải quyết các vụ việc. Do vậy, 9 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh không hình thành điểm nóng về khiếu nại, tố cáo.

Công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện quyết liệt đến các cấp, các ngành; tiếp tục chỉ đạo triển khai, quán triệt các nội dung của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hiện tốt việc phối hợp trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số cuộc thanh tra thời gian ban hành kết luận thanh tra chưa đảm bảo theo quy định. Số lượng, chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu còn hạn chế; việc khắc phục yếu kém, thiếu sót sau thanh, kiểm tra của một số đơn vị còn chậm.

Một số cơ quan, đơn vị chỉ đạo giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa quyết liệt, kịp thời dẫn đến có vụ việc giải quyết chậm, giải quyết lại gây bức xúc cho công dân. Chất lượng tham mưu giải quyết đơn thư của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế dẫn đến kéo dài, còn có vụ việc quá trình giải quyết chưa chặt chẽ phải thu hồi để giải quyết lại.

Việc phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ còn hạn chế.

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2020

I. CÔNG TÁC THANH TRA

1. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2020 đã được phê duyệt, đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và trình tự, thời gian theo quy định của pháp luật. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu. Triển khai có hiệu quả thanh tra chuyên đề theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

2. Tiếp tục thực hiện tốt việc xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận

thanh tra, kiến nghị kiểm toán, xử lý nghiêm túc các trường hợp cố tình không chấp hành nghiêm túc kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. Chỉ đạo, phối hợp và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Thực hiện tốt Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh về phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; chủ động xử lý đơn thư liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng các cấp.

2. Chủ động nắm tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, xác định rõ nguyên nhân để có kế hoạch tổ chức tiếp công dân, giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở. Tăng cường tiếp công dân tại nơi xảy ra vụ việc, tổ chức đối thoại, giải quyết dứt điểm vụ việc ngay từ khi mới phát sinh, hạn chế công dân tập trung khiếu kiện đông người, vượt cấp.

3. Tiếp tục tập trung rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP của Thanh tra Chính phủ. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, trọng tâm là lĩnh vực đất đai, xây dựng, tài chính, ngân sách. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; chú trọng công khai minh bạch, dân chủ, công bằng, đảm bảo giải quyết đầy đủ quyền lợi hợp pháp chính đáng của công dân, không để công dân thiệt thòi phát sinh khiếu nại, tố cáo. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác tiếp công dân, tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm kịp thời chấn chỉnh, xử lý trách các trường hợp vi phạm pháp luật, thiếu trách nhiệm trong thực hiện công tác này. Chủ động báo cáo xin ý kiến các Bộ, ngành Trung ương đối với các vụ việc vướng mắc trong việc áp dụng cơ chế, chính sách, pháp luật hoặc vụ việc đông người, phức tạp trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; tập trung giải quyết kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đơn thư do Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và các cơ quan chuyên đến. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, tổ hòa giải cơ sở để kịp thời hòa giải, giải quyết tranh chấp, khiếu nại phát sinh tại cơ sở.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tập trung quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; thực hiện tốt các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục tăng cường, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của Thủ trưởng các cơ quan đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định, tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống **tham nhũng**; thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phát huy việc phòng ngừa tham nhũng và phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 11/7/2013 thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh; tăng cường ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết công việc, đổi mới công nghệ quản lý; thực hiện trả lương và thu nhập của cán bộ, công chức qua tài khoản.

3. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường việc kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; kiểm tra, xác minh kịp thời các đơn thư có nội dung liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện, đồng thời, xử lý nghiêm túc người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, tố cáo liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; phối hợp trong xử lý, giải quyết các vụ án tham nhũng theo quy định.

D. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra Chính phủ:

1. Xem xét, sớm báo cáo đề xuất Chính phủ xây dựng Luật Thanh tra (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, vướng mắc qua tổng kết Luật Thanh tra.

2. Sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định về kiểm soát tài sản thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 để kịp thời triển khai thực hiện; phối hợp, trao đổi với các Bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương ban hành quy định cụ thể danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại khoản 1, Điều 36, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

3. Ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 06/2013/TT-TTCP ngày 30/9/2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình giải quyết tố cáo vì Thông tư số 06/2013/TT-TTCP căn cứ Luật Tố cáo 2011 đã hết hiệu lực pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục I - Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, BTCD;
- Lưu: VT, THNC (HTMĐ)

CHỦ TỊCH

Hồ Tiến Thiệu